TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN LÃNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 16-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Văn Ninh;

Bà Đinh Thị Tâm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Lệ Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Mông Văn T; tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 01/9/1972 tại tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mông Văn Y (đã chết) và bà Linh Thị A (sinh năm 1938); có vợ là Hoàng Thị E, sinh năm 1965; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị tạm giữ từ ngày 05/11/2022, đến ngày 15/12/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Dương Anh T; sinh năm: 1986, địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện G, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Lý Mạnh H; sinh năm: 1993, địa chỉ: Khu X, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Hoàng Văn K, sinh năm: 2001, địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Mông Văn H; sinh năm: 1977; địa chỉ: Thôn B, xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/11/2022, Mông Văn T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho khách đến ghi trực tiếp tại nhà với cách thức như sau:

Loại hình lô: Mỗi số lô là một số có 02 chữ số, số lô trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của 01 trong 27 Giải thưởng của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm lô có giá 23.000 đồng, trúng thưởng sẽ nhận được 80.000 đồng.

Loại hình đề: Mỗi số đề là một số có 02 chữ số, số đề trúng thưởng là số trùng với 02 số cuối của Giải đặc biệt của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Một điểm đề có giá 1.000 đồng, trúng thưởng sẽ nhận được 70.000 đồng.

Loại hình lô xiên: Mỗi số lô xiên (xiên 2, xiên 3, xiên 4) là những bộ số có 02, 03, 04 con số; số lô xiên trúng thưởng là bộ số trùng với 02 số cuối của 02, 03, 04 trong 27 Giải thưởng của Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Mỗi điểm lô xiên có giá 1.000 đồng. Một điểm lô xiên 2 trúng thưởng sẽ nhận được 10.000 đồng; một điểm lô xiên 3 trúng thưởng sẽ nhận được 40.000 đồng và một điểm lô xiên 4 trúng thưởng sẽ nhận được 100.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 04/11/2022, Lý Mạnh H đến mua với Mông Văn T 90 điểm lô, tương ứng với số tiền 2.070.000 đồng; Hoàng Văn K đến mua với Mông Văn T 60 điểm đề, 80 điểm lô, tương ứng với số tiền 1.900.000 đồng. Tổng số tiền Mông Văn T ghi lô, đề cho Hoàng Văn K và Lý Mạnh H là 3.970.000 đồng. Ngoài ra trong ngày 04/11/2022, Mông Văn T còn ghi số lô, số đề cho một số người khách vãng lai (không biết lai lịch, địa chỉ) đến ghi trực tiếp với số tiền 1.825.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi tổng hợp được 750 điểm đề, 215 điểm lô, 100 điểm lô xiên với tổng giá trị tiền là 5.795.000 đồng, Mông

Văn T giữ lại 30 điểm đề và 55 điểm lô với giá trị tiền là 1.295.000 đồng và gọi điện thoại cho Dương Anh T để đọc, chuyển 720 điểm đề, 160 điểm lô, 100 điểm lô xiên với tổng số tiền là 4.140.000 đồng. Mỗi điểm đề, Mông Văn T chuyển cho Dương Anh T với giá 750 đồng, mỗi điểm lô có giá 22.000 đồng, mỗi điểm lô xiên có giá 800 đồng. Mông Văn T hưởng lợi 360.000 đồng. Căn cứ vào Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó Mông Văn T tính toán các số lô, số đề trúng và thanh toán tiền với Dương Anh T sau đó sẽ thanh toán lại tiền trúng thưởng cho khách.

Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi có kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc xác định: Hoàng Văn K trúng thưởng 800.000 đồng, Lý Mạnh H trúng thưởng 1.600.000 đồng; khách vãng lai trúng thưởng 800.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng là 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của Mông Văn T 01 chiếc điện thoại Nokia 1202 màu xanh, đã qua sử dụng, kèm sim; số tiền 1.300.000 đồng là số tiền do bị cáo ghi số lô, số đề cho khách mà có; 01 chiếc bút mực đen, đã qua sử dụng; 01 quyển vở ô ly, bên trong có ghi các số lô, số đề mà Thành ghi cho khách ngày 04/11/2022. Thu giữ của Hoàng Văn K 01 cáp đề được cắt từ vỏ bao thuốc lá ghi các số lô, số đề Hoàng Văn K đánh với Mông Văn T ngày 04/11/2022 và số tiền 800.000 đồng là số tiền trúng thưởng mà bị cáo trả cho Hoàng Văn K. Thu giữ của Lý Mạnh H số tiền 1.600.000 đồng là số tiền trúng thưởng mà bị cáo trả cho Lý Mạnh H.

Tại Bản kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam thu giữ của bị cáo gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 16/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Mông Văn T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Mạnh H, anh Hoàng Văn K cung cấp lời khai như nội dung nêu trên. Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi đánh bạc của anh Lý Mạnh H và Hoàng Văn K. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Dương Anh T khai chỉ liên hệ với bị cáo về việc mua chim họa mi, không có việc trao đổi về việc ghi số lô, đề.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 50; 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106

của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử phạt bị cáo Mông Văn T từ 06 – 09 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút, 01 sim điện thoại; lưu hồ sơ vụ án đối với quyển vở, 01 cáp đề là các công cụ, phương tiện phạm tội; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 3.700.000 đồng thu giữ của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; truy thu số tiền bị cáo dùng để đánh bạc sau khi trừ đi số tiền bị tạm giữ là 5.295.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo Mông Văn T khai bị cáo sử dụng vở, bút, điện thoại di động là các vật chứng đã bị thu giữ làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Trong phần tranh luận, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lý Mạnh H, anh Hoàng Văn K nhưng họ đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/11/2022, bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền là 8.995.000 đồng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây mất trật tự trị an,

ảnh hưởng xấu tới an ninh trật tự trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[5] Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Mông Văn T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, do đó được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Chính quyền địa phương xác nhận gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo bị hạn chế về khả năng lao động do có khuyết tật về mắt, tỷ lệ tổn thương cơ thể 71%; bị cáo đang nuôi một mẹ già 85 tuổi, vợ bị khuyết tật. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Trên cơ sở chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, không sở hữu tài sản có giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[10] Qua xem xét, đánh giá Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù. Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[11] Đối với anh Hoàng Văn K và anh Lý Mạnh H do hành vi đánh bạc chưa cấu thành tội phạm nên Công an huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định. Đối với anh Dương Anh T, Cơ quan điều tra tiến hành triệu tập để phục vụ công tác điều tra, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành xét hỏi, tuy nhiên chưa có đủ căn cứ để xử lý theo quy định. Đối với những người khác trực tiếp đến đánh bạc tại nhà bị cáo do không đủ thông tin

nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ, khi xác định rõ nhân thân, lai lịch sẽ xử lý sau.

[12] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy các vật chứng thu giữ gồm 01 điện thoại di động là phương tiện bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội và số tiền 3.700.000 đồng thu giữ của bị cáo Mông Văn T, anh Hoàng Văn K và anh Lý Mạnh H là số tiền có được do thực hiện hành vi đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 chiếc bút mực đen, 01 sim điện thoại là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 quyển vở, bên trong có ghi các số lô, số đề mà Mông Văn T ghi cho khách ngày 04/11/2022 và 01 cáp đề cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án. Truy thu số tiền bị cáo dùng để đánh bạc sau khi trừ đi số tiền bị tạm giữ là 5.295.000 đồng.

[13] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 50, 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 293; khoản 1 Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mông Văn T phạm tội Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mông Văn T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/02/2023).

Giao bị cáo Mông Văn T cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Mông Văn T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp

3.1. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Số tiền 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn) đồng, được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi "SV Mông Văn T";

- Số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi "SV Hoàng Văn K";

- Số tiền 1.600.000 (một triệu sáu trăm nghìn) đồng, được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có ghi "SV Lý Mạnh H";

- 01 (một) chiếc điện thoại Nokia 1202 màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Mông Văn T.

3.2. Tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) chiếc bút mực đen, đã qua sử dụng;

- 01 (một) sim Viettel số 0333.287.176 (lắp kèm chiếc điện thoại Nokia 1202 màu xanh).

3.3. Lưu trữ theo hồ sơ vụ án

- 01 (một) cáp đề được cắt từ vỏ bao thuốc lá ghi các số lô, số đề Khánh đánh với Thành ngày 04/11/2022 có diện 4,5cm x 11cm;

- 01 (một) quyển vở ô ly, bên trong có ghi các số lô, số đề mà Thành ghi cho khách ngày 04/11/2022.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2023 giữa Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

3.4. Truy thu đối với bị cáo Mông Văn T số tiền 5.295.000 (năm triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn) đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

4. Án phí: Bị cáo Mông Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện V;
- CQĐT Công an huyện V;
- Nhà tạm giữ Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hằng